

Số: 105/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: các nguyên đơn bà Nguyễn Thị D, bà Trần Thị L, bà Trần Thị T và bà Trần Thị H đã tự nguyện làm đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; bị đơn ông Trần Văn D không có yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Âu Thị C và ông Trần Hoàng P không có yêu cầu độc lập. Xét việc các nguyên đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và được Toà án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 423/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2024 về việc “tranh chấp về chia tài sản chung và chia thừa kế tài sản” giữa:

- Nguyên đơn:

+ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1946; địa chỉ: số 4/2, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số 4/2, ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Bà Trần Thị L, sinh năm 1977; địa chỉ: số 79/2, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số 79/2, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: số 107/2, ấp Q, xã , huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số 107/2, ấp Q, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long).

+ Bà Trần Thị H, sinh năm 1969; địa chỉ: số nhà 355/2, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre. (nay là số 355/2, ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

- Bị đơn: Ông Trần Văn D, sinh năm 1972; địa chỉ: số 341/2, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số 341/2, ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Âu Thị C, sinh năm 1973; địa chỉ: số 341/2, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số 341/2, ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

+ Ông Trần Hoàng P, sinh năm 1997; địa chỉ: số 341/2, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số 341/2, ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Các nguyên đơn bà Nguyễn Thị D, bà Trần Thị L, bà Trần Thị T và bà Trần Thị H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho nguyên đơn khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (nếu có yêu cầu).

2.2. Về chi phí tố tụng: các nguyên đơn bà Nguyễn Thị D, bà Trần Thị L, bà Trần Thị T và Trần Thị H đã nộp đủ và đã được quyết toán xong.

2.3. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị D thuộc trường hợp người cao tuổi, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

- Hoàn trả cho bà Trần Thị L, bà Trần Thị T và bà Trần Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003540 ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Vĩnh Long).

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 - Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Hồ Văn Tú